

Số: 89 /KH - UBND

Cửa Lò, ngày 10 tháng 5 năm 2019

KẾ HOẠCH
Tổ chức sản xuất trồng trọt vụ hè thu – mùa năm 2019

Phần thứ nhất
Đánh giá sản xuất vụ hè thu – mùa năm 2018

1. Kết quả đạt được

TT	Cây trồng	Kế hoạch Vụ hè thu – mùa năm 2018		Thực hiện Vụ hè thu – mùa năm 2018	
		Diện tích	Năng suất	Diện tích	Năng suất
1	Cây lúa	167	32 - 33	160	35
2	Ngô	70	35 - 36	60	34
3	Khoai lang	50	65 — 68	60	70
4	Đậu xanh	23	32 — 35	20	31
5	Vùng	120	3,5	90	3
6	Rau các loại	50	80 — 90	55	90

Sản xuất vụ Hè Thu – Mùa 2018 diễn ra trong điều kiện thời tiết khó khăn, giữa vụ chịu mưa lớn và bão số 3 nên đã làm cho một số diện tích cây trồng bị thiệt hại.

Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và kết quả tham mưu tích cực, hiệu quả của các ngành chuyên môn từ tỉnh đến cơ sở nên công tác tổ chức, chỉ đạo sản xuất, khắc phục thiên tai, phòng trừ dịch bệnh được triển khai một cách đồng bộ và linh hoạt phù hợp với điều kiện cụ thể ở từng vùng, trong từng thời điểm nên sản xuất vụ Hè Thu – Mùa đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận (Cụ thể thể hiện ở bảng).

Trong vụ mùa 2018 tiếp tục nhân rộng mô hình trồng cây đậu xanh trên đất lúa mùa kém hiệu quả, mô hình trồng dưa hấu an toàn vụ hè thu tại Phường Nghi Hòa tuy nhiên do ảnh hưởng của cơn bão số 3 đã làm thất thu đáng kể.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Diện tích, năng suất các cây trồng như lúa, vùng không đạt kế hoạch.
- Một số dịch hại, đặc biệt là sâu cuốn lá nhỏ phát sinh, gây hại
- Giá cả vật tư nông nghiệp đầu vào vẫn ở mức cao.

2.2. Nguyên nhân tồn tại

- Ảnh hưởng biến đổi khí hậu, thiên tai diễn biến phức tạp, không theo quy luật. Mưa bão đến sớm. Giữa vụ sản xuất chịu ảnh hưởng trực tiếp của mưa lớn và bão số 3 đã gây thiệt hại lớn diện tích các cây màu: dưa hấu, đậu, vùng;

- UBND các Phường chưa quyết liệt trong việc chuyển đổi diện tích lúa mùa kém hiệu quả sang trồng cây trồng khác, bên cạnh đó việc phòng trừ sâu bệnh một số nông dân còn có tư tưởng chủ quan, xem nhẹ công tác phòng trừ.

Phần thứ hai

Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tổ chức sản xuất vụ hè thu, mùa năm 2019

I. Nhận định tình hình vụ hè thu - mùa năm 2019:

1.1. Nhận định về tình hình khí tượng thủy văn

Theo dự báo của Đài Khí tượng thủy văn Bắc Trung Bộ tình hình khí tượng thủy văn từ tháng 3 đến tháng 8 như sau:

*** Hiện tượng ENSO**

Hiện tượng ENSO được dự báo nhiều khả năng sẽ duy trì trạng thái El Nino trong các tháng tiếp theo của nửa đầu năm 2019 với xác suất 60 - 70%. Đến cuối nửa năm, nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 có xu hướng giảm dần và ENSO có khả năng về trạng thái trung tính. Như vậy, có thể nhận định El Nino năm 2019 có cường độ yếu và không kéo dài.

*** Khí tượng.**

- Bão và áp suất nhiệt đới:

Mùa bão trên khu vực biển đông có xu hướng hoạt động muộn hơn so với TBNN. Có 4 - 5 cơn bão ảnh hưởng đến đất liền Việt Nam và có từ 1 - 2 cơn bão ảnh hưởng đến vùng bắc Trung Bộ.

Đặc biệt các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông lốc, mưa đá, mưa lớn cục bộ có nguy cơ xuất hiện trong thời kỳ giao mùa từ tháng 4 đến tháng 5.

Nhiệt độ và nắng nóng: Từ tháng 4 đến tháng 8 năm 2019, nhiệt độ có khả năng cao hơn TBNN khoảng 0,5 - 1,0⁰c. Nắng nóng có khả năng xảy ra sớm hơn, tập trung từ tháng 5 - tháng 8 nhưng không kéo dài và không gay gắt.

- Lượng mưa:

Tổng lượng mưa trong tháng 4 ở mức cao hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ từ 15 - 30% (TBNN : 30 - 60mm)

Từ tháng 4 - tháng 8, tổng lượng mưa phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (TBNN : 600 - 900mm)

I. Tình hình sản xuất vụ xuân, những thuận lợi, khó khăn vụ mùa năm 2019.

1. Tình hình sản xuất vụ Xuân 2019

- Diện tích gieo cấy lúa đạt 116 ha/KH 115 ha (đạt 102%); ngô 229 ha/KH 205 ha (đạt 111,7%); lạc 253 ha/KH 268 ha (đạt 94,4%); rau các loại 55 ha/KH 50 ha (đạt 111 %).

- Nhìn chung sản xuất vụ Xuân 2019 diễn ra trong điều kiện thời tiết ẩm cây trồng sinh trưởng phát triển tốt, tuy nhiên bên cạnh đó xuất hiện một số sâu bệnh gây hại trên cây trồng như bệnh đạo ôn lá, sâu đục thân ngô... Nhờ phòng trừ kịp thời nên đã không gây thiệt hại cho cây trồng.

- Một số mô hình được thực hiện tốt trong vụ xuân 2019 như mô hình khắc phục tình trạng đất bỏ hoang, mô hình trồng dưa chuột an toàn, mô hình nuôi gà có sử dụng đệm lót sinh học.

2. Thuận lợi, khó khăn sản xuất vụ Hè Thu – Mùa 2019

2.1. Thuận lợi

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và các ngành chức năng từ Tỉnh đến địa phương quan tâm vào cuộc để tập trung chỉ đạo sản xuất.

- Trung ương, Tỉnh và Thị xã có nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp như: Chính sách hỗ trợ thiên tai, dịch bệnh, cơ giới hóa, liên kết sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ... nhằm khuyến khích nông dân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất.

- Nhiều tiến bộ kỹ thuật mới, đặc biệt là các tiến bộ về giống, công nghệ tưới, quy trình sản xuất an toàn đã được khẳng định và từng bước áp dụng vào sản xuất.

- Cán bộ và nông dân đã có nhiều kinh nghiệm trong chỉ đạo, tổ chức sản xuất.

- Công tác dự tính, dự báo thiên tai, dịch hại cây trồng ngày càng được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo sản xuất, phòng trừ dịch hại.

2.2. Khó khăn

- Thời tiết dự báo khó lường: Theo dự báo của Đài Thủy văn Bắc Trung Bộ thì từ tháng 3 đến tháng 8 năm 2019 được nhận định là mùa mưa bão đến muộn hơn so với TBNN. Nắng nóng có khả năng xảy ra sớm hơn. Từ tháng 2 đến tháng 5 có nguy cơ xảy ra hạn hán, thiếu nước.

- Vụ Hè thu - mùa là vụ sản xuất trong điều kiện thời tiết thuận lợi cho bệnh lùn sọc đen và rầy môi giới phát sinh gây hại. Vì vậy cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, của các cấp, ngành tập trung các giải pháp đồng bộ, phòng bệnh lùn sọc đen ngay từ đầu vụ để tránh nguy cơ bệnh bùng phát trên diện rộng gây nguy cơ mất mùa. Bên cạnh đó, đối tượng sâu cuốn lá nhỏ và chuột là đối tượng tiếp tục phát sinh gây hại trên diện rộng.

- Lực lượng lao động trong sản xuất nông nghiệp thiếu do chuyển dịch sang các ngành nghề khác nên gặp rất nhiều khó khăn. Tư tưởng chủ quan, canh tác dựa vào tập quán, không đúng quy trình kỹ thuật, ít đầu tư thâm canh, sử dụng các giống từ vụ trước ở một bộ phận nông dân đã, đang và sẽ gây cản trở cho việc phát triển sản xuất.

II. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất vụ hè thu – mùa 2019

1. Phương hướng

- Trên cơ sở điều kiện sản xuất cụ thể từng vùng để bố trí cơ cấu giống, cây trồng, thời vụ hợp lý, đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả trong đó, đặt mục tiêu an toàn lên trên hết. Tăng cường đầu tư thâm canh, thực hiện tốt công tác chống hạn, phòng trừ dịch bệnh hại cây trồng; khai thác và phát huy tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển sản xuất.

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ ở những vùng khó khăn do hạn hán để đảm bảo an toàn, nâng cao thu nhập trên đơn vị diện tích.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

2.1. Sản xuất lương thực

- Với chỉ tiêu sản xuất lương thực năm 2019 là 2.600 tấn. Căn cứ vào tình hình sản xuất vụ Đông Xuân thì vụ Hè Thu – Mùa phải phấn đấu đạt 402 tấn lương thực.

- Căn cứ chỉ tiêu lương thực năm 2019 và để sản xuất vụ Hè Thu – Mùa 2019 an toàn, hiệu quả thì mục tiêu các cây trồng phân đầu đạt như sau: (kèm theo phụ lục 02)

2.2 Chỉ tiêu cụ thể :

TT	Cây trồng	Diện tích (ha)	Trong đó			Năng suất dự kiến (tạ/ha)
			Nghi Hương	Nghi Thu	Nghi Hoà	
1	Cây lúa	162	65	32	65	33 - 35
2	Cây ngô	70	25	20	25	35 - 36
3	Đậu xanh	23	13	7	3	22 — 23
4	Khoai lang	55	25	5	25	71 — 72
5	Rau các loại	45	15	15	15	95 — 100
6	Dừa hấu	3	1		2	Thu nhập 200 triệu đồng/ha

2.3 Chuyển đổi cơ cấu cây trồng

Trong những năm qua trên địa bàn Thị xã đã làm tốt công tác chuyển đổi từ diện tích lúa mùa kém hiệu quả sang trồng cây trồng khác. Để tiếp tục thực hiện chủ trương này, cần tập trung:

- Rà soát những diện tích cần chuyển đổi, ưu tiên chuyển đổi sang cây trồng khác như Ngô, đậu xanh.
- Cần đề xuất các chính sách hỗ trợ khuyến khích người dân chuyển đổi phù hợp với địa phương.
- Cần tuyên truyền tập huấn để nâng cao nhận thức của nông dân trong việc chuyển đổi.

III. Các giải pháp chủ yếu

1. Các giải pháp về kỹ thuật

1.1 Định hướng cơ cấu giống và thời vụ

a. Cây lúa: Chỉ đưa vào cơ cấu các giống lúa đã được công nhận chính thức, đã qua khảo nghiệm và có kết quả tốt tại Nghệ An. Để đảm bảo các yêu cầu trên, định hướng sử dụng giống và bố trí thời vụ

- + Lúa thuần: SL9; Vật tư – NA2; Vật tư - NA6; Hương thơm số 1;
- + Lúa lai: BTE1

b. Các cây hoa màu ngắn ngày (ngô, lạc, vừng, đậu đỗ):

Sau khi thu hoạch cây vụ Xuân, cần chủ động tranh thủ đất đủ độ ẩm để làm đất gieo ngay. Sử dụng các giống chủ lực sau:

- Cây ngô: Sử dụng các giống :CP 999, NK 66, NK 4300... và các giống ngô nếp HN 88, Bạch long...
- Cây vừng: Sử dụng các giống vừng đen, vừng đen địa phương.
- Cây đậu đỗ các loại: Đậu xanh ĐX 135, ĐX 208

1.2. Quản lý và sử dụng nước tưới

Tu sửa bờ vùng, bờ thửa, nạo vét thông thoáng kênh mương, khơi thông dòng chảy, tận dụng lượng nước hồi quy, chú ý đón nước mưa tiểu mãn bổ sung, không tháo cạn nước khi thu hoạch lúa Xuân,....

1.3. Công tác Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

Vụ Hè Thu – Mùa 2019 được nhận định là vụ mà thiên tai và các đối tượng dịch hại có diễn biến phức tạp, do đó công tác trồng trọt và BVTV phải tập trung thực hiện tốt những nội dung sau:

- Thực hiện tốt công tác điều tra phát hiện, dự tính, dự báo, theo dõi và phòng trừ kịp thời các loại dịch hại chính trên các loại cây trồng. Trong đó cần đặc biệt lưu ý các loại sâu bệnh hại trên cây lúa như: Chuột, bệnh lùn sọc đen, rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu cuốn lá nhỏ....

Thực hiện nghiêm túc việc phòng trừ bệnh lùn sọc đen trong vụ mùa năm 2019 với các biện pháp sau:

- Sau khi thu hoạch cây trồng vụ xuân cần phải làm đất, thu dọn cỏ sạch...
- Thực hiện xử lý hạt giống bằng thuốc hóa học hoặc sinh học để tăng sức đề kháng cho cây mạ đối với rầy.
- Bón phân cân đối, áp dụng quản lý dịch hại tổng hợp để cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt, tăng tính đề kháng cho cây lúa từ giai đoạn cây con.

Khi phát hiện bệnh lùn sọc đen ở giai đoạn cây lúa mới gieo thì tiến hành tiêu hủy toàn bộ, gieo thay thế; nếu phát hiện khóm, đánh bị bệnh giai đoạn lúa trước đứng cái hoặc bệnh mức độ nhẹ lúa ở giai đoạn lúa đứng cái trở đi thì phải nhổ bỏ, tiêu hủy cây lúa bị bệnh và khu vực xung quanh. nếu ruộng lúa có 30% đánh bị bệnh ở giai đoạn trước đứng cái hoặc lúa bị nhiễm nặng ở tiêu hủy bằng cày vùi để phun thuốc trừ rầy lưng trắng (nếu có) để hạn chế nguồn bệnh sang ruộng khác.

- Đối với chuột:

Phát động phong trào diệt chuột trên diện rộng và công tác diệt chuột phải mang tính thường xuyên, đồng loạt để đạt hiệu quả cao.

Ưu tiên sử dụng các biện pháp diệt chuột thủ công như đào bắt hoặc dùng các bẫy kẹp vạ năng, bẫy sập, bẫy bán nguyệt, bẫy bom, bẫy dính...

Sử dụng các loại thuốc sinh học như: Bả diệt chuột sinh học...

2. Các giải pháp khác

2.1. Tăng cường công tác dự tính, dự báo, truyền tải thông tin về thiên tai, bão lụt đến người dân

Tăng cường công tác dự tính, dự báo và trao đổi thông tin giữa cơ quan khí tượng thủy văn và các cơ quan quản lý, phương tiện thông tin đại chúng để có thể đưa thông tin cảnh báo về mưa lũ đến với người dân sớm nhất; Qua đó, giúp người dân chủ động né tránh, giảm thiểu thiệt hại.

2.2. Thực hiện tốt các giải pháp để đảm bảo sản xuất hết diện tích, an toàn, hiệu quả.

- + Đối với vùng cao cường khả năng hạn cao: Chuyển đổi mùa vụ và chuyển sang trồng ngô, đậu, hoặc một số cây trồng hàng năm khác có khả năng chịu hạn.

- Theo dõi, thống kê cụ thể những diện tích nông dân không gieo cấy trong vụ Hè Thu 2019 (nếu có). Trên cơ sở đó đánh giá cụ thể nguyên nhân để có hướng xử lý phù hợp.

3. Cơ chế chính sách

Thực hiện đầy đủ các chính sách của Chính phủ và UBND tỉnh về hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An và các chính sách khác về hỗ trợ khắc phục thiên tai, phòng trừ dịch bệnh của UBND tỉnh.

+ Nghị Định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

+ Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An theo Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh..

+ Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2017 về việc quy định chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Nghệ An

+ Quyết định số 08/2015/QĐ - UBND ngày 22/01/2015 của UBND Tỉnh “ Ban hành quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn trên địa bàn Tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015 - 2020”

+ Ngoài ra Thị xã xem xét hỗ trợ từ ngân sách Thị xã để giúp nông dân tăng cường đầu tư phát triển sản xuất.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế.

Hướng dẫn, bố trí sản xuất theo kế hoạch, chủ trì phối hợp với các phòng ban tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất vụ hè thu - mùa 2019 đến các Phường, là cơ quan thường trực giúp cho UBND thị xã tiến hành kiểm tra sản xuất hè thu - mùa 2019 theo định kỳ và kịp thời tham mưu cho UBND thị xã các giải pháp để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với điều kiện phát triển thực tiễn. Tham mưu về cơ chế chính sách hỗ trợ giá giống, các mô hình, hỗ trợ khắc phục thiên tai (nếu có).

2. Phòng tài chính - kế hoạch

Trên cơ sở kế hoạch các chính sách hỗ trợ của thị xã để cân đối nguồn tài chính và phân bổ nguồn cho các chương trình khi được UBND thị xã phê duyệt.

3. Trạm khuyến nông thị xã.

Căn cứ vào Kế hoạch để có một phương án sản xuất tối ưu để từ đó triển khai công tác tập huấn khuyến nông cho các phường và bà con nông dân, thường xuyên chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới đến tận người dân, đặc biệt cần chú trọng công tác tập huấn về sâu bệnh hại và các bệnh gia súc gia cầm. Phân công cụ thể cho cán bộ xuống tận cơ sở để chỉ đạo sản xuất.

4. Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật Thị xã.

Tăng cường công tác kiểm tra dự tính, dự báo, phân công cán bộ bám vùng, bám điểm thường xuyên để phát hiện kịp thời sâu bệnh, chuột hại.. và có biện pháp phòng trừ kịp thời.

Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng để phổ biến, hướng dẫn chỉ đạo nông dân tổ chức phòng trừ kịp thời, hiệu quả; đặc biệt là tuyên truyền cho nông dân hiểu về tác hại của sâu bệnh chính và các biện pháp phòng trừ.

Phân công cụ thể cho cán bộ xuống tận cơ sở để chỉ đạo sản xuất và phòng trừ sâu bệnh.

5. Trung tâm văn hóa thông tin và truyền thông Thị xã.

Tăng cường tuyên truyền kế hoạch sản xuất vụ hè thu - mùa 2019, các cơ chế chính sách được thực hiện trong hè thu - mùa 2019.

6. Đề nghị MTTQ Thị xã và các tổ chức đoàn thể Thị xã : Phối hợp với UBND Thị xã để triển khai kế hoạch sản xuất vụ hè thu - mùa xuống tận cơ sở. Vận động các cấp hội và hội viên thực hiện nghiêm túc các biện pháp kỹ thuật. Quan tâm giúp nông dân thay đổi nhận thức sản xuất nông nghiệp từ sản xuất kinh nghiệm sang sản xuất đầu tư, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, sản xuất hàng hóa để tăng hiệu quả kinh tế/ đơn vị diện tích.

7. UBND các Phường

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất vụ hè thu - mùa 2019 của UBND Thị xã và thực tế của từng địa phương để xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể nhằm phát huy tối đa các lợi thế sẵn có. Kế hoạch phải thể hiện được sự phấn đấu cao, có các giải pháp tích cực để hoàn thành thắng lợi sản xuất vụ hè thu - mùa 2019. Cần rà soát lại nguồn nước để xây dựng kế hoạch chuyển đổi cụ thể cho từng vùng. Soát xét lại toàn bộ quỹ đất trồng lúa, nếu chỗ nào khô hạn quá nên có phương án chuyển sang trồng màu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao kiến thức khuyến nông cho người dân, tăng thời lượng phát thanh của đài truyền thanh Phường, tuyên truyền trong tổ chức đoàn thể... để dân có nhiều thông tin hơn.

- Tổ chức hướng dẫn nông dân đăng ký kịp thời các loại giống, vật tư để chủ động ký hợp đồng với các ngành hàng có uy tín trên địa bàn phục vụ nông dân sản xuất, không để nông dân mua phải hàng trôi nổi, kém chất lượng trên thị trường.

- Tập trung xây dựng và nhân rộng mô hình theo chỉ tiêu mà Thị xã đã giao cho các Phường.

UBND thị xã yêu cầu chủ tịch UBND các phường, Thủ trưởng các phòng ban ngành liên quan thực hiện tốt các nội dung trên, phấn đấu giành thắng lợi trong sản xuất vụ hè thu - mùa 2019 góp phần hoàn thành chỉ tiêu nông nghiệp đặt ra cho năm 2019.

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT N.An (b/c) ;
- TT Thị ủy, TT HĐND Thị xã (b/c)
- Chủ tịch UBND Thị xã (b/c);
- MTTQ và các Đ. thể (P/h);
- Trưởng các phòng ban (T/h);
- UBND các Phường (T/h);
- TT VH TT và truyền thông (tuyên truyền);
- Lưu VT, KT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Hùng